

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2022/HS-ST

Ngày: 15 - 8 - 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Văn Côi

+ Ông Phạm Văn Tuyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Tài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Đăng Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 159/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2022/QĐXXST - HS ngày 04/8/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Quý T**, sinh năm: 1984, tại: Hải Phòng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Khu tái định cư D, Thị trấn Q, Huyện G, Thành phố Hà Nội; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Đoàn Văn Đ, sinh năm: 1951 và bà: Lương Thị V, sinh năm: 1957; vợ Vũ Mai A, sinh năm: 1990; có 02 con, lớn nhất sinh năm: 2009, nhỏ nhất sinh năm 2015; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không. *Nhân thân:*

+ Tại Quyết định xử phạt hành chính số 87/QĐXPHC ngày 28/11/2012 của Công an huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt Đoàn Quý T 1.500.000đ (*một triệu năm trăm ngàn đồng*) về hành vi “*Gây rối trật tự công Cộng*”, đã chấp hành xong hình phạt.

+ Tại Quyết định xử phạt hành chính số 2631 ngày 27/12/2013 của Công an huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt Đoàn Quý T 9.500.000đ (*chín triệu năm trăm ngàn đồng*) về hành vi “*Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác*” và “*Tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ*”, đã chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 13/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Thành phố Đà Lạt.

- Người làm chứng: Anh Trương Thế H, sinh năm: 1995

Địa chỉ: Số K đường N, Phường B, Thành phố Đ, Tỉnh Lâm Đồng.

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Minh T, sinh năm: 1999

Địa chỉ: Số B đường Đ, Phường B, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng.

(Bị cáo có mặt; người làm chứng và người chứng kiến đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Quốc H1 và Đoàn Quý T là đối tượng sử dụng ma túy, quá trình sử dụng ma túy H1 quen biết và thường mua ma túy của một đối tượng tên Dũng (không rõ nhân thân, lai lịch). Tối ngày 08/11/2020, H1 đi đến khu vực đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 7, thành phố Đà Lạt gặp và mua của Dũng 02 gói ma túy đá với giá 600.000 đồng rồi cất giữ trong người. Sau khi mua được ma túy, H1 liên lạc với bạn là Trương Thế H2, sinh năm 1995 để xin ngủ nhờ thì Hùng cho biết đang ở tại phòng 305, Khách sạn Mai Diamond ở Số 38 Định Công Tráng, phường 7, thành phố Đà Lạt, là phòng của Đoàn Quý T thuê để ở nên H1 mang số ma túy vừa mua cùng với dụng cụ sử dụng ma túy tới phòng của Tuấn. Khi H1 tới phòng 305, khách sạn Mai Diamond thì đã khuya nên H1 đi ngủ cùng với H2, T.

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 09/11/2020, khi H2 còn đang ngủ thì H1 và T thức dậy, lúc này H1 và T rủ nhau cùng sử dụng ma túy do Võ Quốc H1 mang tới. Khi cả hai đang sử dụng ma túy đá trong phòng thì bị Công an thành phố Đà Lạt kiểm tra bắt quả tang thu giữ trên sàn nhà sát vị trí H1 đang ngồi 01 gói nylon màu trắng trong bên trong chứa 01 gói nylon màu trắng trong được hàn kín đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, 01 ống thủy tinh bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. H1 khai nhận gói ma túy thu giữ là của H1 cất giữ nhằm mục đích để sử dụng một mình, còn số ma túy trong ống thủy tinh Công an thu giữ là ma túy H1 và T đang cùng sử dụng (BL: 42-53; 61-83; 100-152).

Tang vật thu giữ: 01 ống thủy tinh màu xanh được uốn cong, một đầu có bầu tròn hở, bên trong bầu tròn của ống thủy tinh này có chứa chất tinh thể màu trắng ngà nghi là ma túy; 01 gói nylon màu trắng trong được hàn kín, có kích thước khoảng 01 x 2,5 cm, bên trong gói nylon này đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 gói nylon màu trắng trong một đầu có khóa dạng kẹp nhựa, có kích thước khoảng 04 x 04; 01 gói nylon màu trắng trong bị cắt hở một đầu, bên trong 02 gói nylon này không đựng gì; 01 bình thủy tinh có gắn ống hút nhựa; 01 đoạn ống nhựa màu xanh được cắt vát nhọn 01 đầu; 01 bật lửa gas, trên đầu kim loại có quần giấy bạc; 01 điện thoại hiệu AQUOS màu vàng, màn hình cảm ứng không gắn simcard; 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen dạng phím bấm, gắn simcard số: 0359.403.445. Tại bản án số 183/2021/HSST, ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt đã tuyên xử lý đối với số vật chứng trên (BL: 51-53).

Kết luận giám định số 1927/GĐ-PC09 ngày 13/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định:

Phong bì 1: Mẫu tinh thể đựng trong bầu tròn ống thủy tinh (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,0872 gam, loại Methamphetamine.

Phong bì 2: Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon (ký hiệu M2) niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,2840 gam, loại Methamphetamine

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 (BL: 54-59).

Quá trình điều tra xác định vai trò và tội danh của các bị can như sau:

- Đối với Võ Quốc H1: H1 người đã mua 02 gói ma túy từ đối tượng tên Dũng (không rõ nhân thân, lai lịch). Sau khi mua được ma túy, H1 mang tới phòng của Đoàn Quý T và lấy 01 gói ma túy ra để cho vào dụng cụ sử dụng ma túy của H1 để sử dụng cùng với Tuấn, còn 01 gói ma túy có khối lượng 0,2840 gam, loại methamphetamine H1 cất giữ trong người để sử dụng một mình. Do đó, hành vi của Võ Quốc H1 đã phạm vào tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Đối với Đoàn Quý Tuấn: T là người thuê phòng 305, khách sạn Mai Diamond, là người có quyền quản lý đối với phòng này, sau đó T đã sử dụng địa điểm do T quản lý để cùng H1 sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của Đoàn Quý T khi cung cấp địa điểm để cùng H1 sử dụng ma túy đã phạm vào tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với vai trò đồng phạm.

Tại bản cáo trạng số 163/CT-VKS ngày 28/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Đoàn Quý T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Quý T khai nhận, bản thân bị cáo là người sử dụng ma túy. Vào ngày 09/11/2020, Võ Quốc H1 đã mang ma túy đến phòng số 305, Khách sạn Mai Diamond tọa lạc số 38 Đinh Công Tráng, Phường 7, Thành phố Đà Lạt, là phòng của T thuê ở để H1 và T cùng nhau sử dụng ma túy như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác; bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì đối với cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đoàn Quý T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Đoàn Quý T từ 24 (*hai mươi bốn*) đến 30 (*ba mươi*) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo 01 điện thoại hiệu AQUOS màu vàng, màn hình cảm ứng không gắn simcard và 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen dạng phím bấm, gắn simcard số: 0359.403.445.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Đoàn Quý T:* Vào tối ngày 08/11/2020, Võ Quốc H1 mua được 01 gói ma túy, sau đó liên lạc với bạn là Trương Thế H2, để xin ngủ nhờ thì Hùng cho biết đang ở tại phòng 305, Khách sạn Mai Diamond ở số 38 Định Công Tráng, Phường 7, Thành phố Đà Lạt, là phòng của Đoàn Quý T thuê để ở nên H1 mang số ma túy vừa mua cùng với dụng cụ sử dụng ma túy tới phòng của Tuấn. Khi H1 tới phòng 305, khách sạn Mai Diamond thì đã khuya nên H1 đi ngủ cùng với Hùng, Tuấn. Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 09/11/2020, khi H2 còn đang ngủ thì H1 và T thức dậy, lúc này H1 và T rủ nhau cùng sử dụng ma túy do Võ Quốc H1 mang tới. Khi cả hai đang sử dụng ma túy trong phòng thì bị Công an thành phố Đà Lạt kiểm tra bắt quả tang thu giữ trên sàn nhà sát vị trí H1 đang ngồi 01 gói nylon màu trắng trong bên trong chứa 01 gói nylon màu trắng trong được hàn kín đựng chất tinh thể màu trắng là ma túy, 01 ống thủy tinh bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy. H1 và T đều khai nhận gói ma túy thu giữ là của H1 cất giữ nhằm mục đích để sử dụng một mình, còn số ma túy trong ống thủy tinh Công an thu giữ là ma túy H1 và T cùng nhau sử dụng tại phòng của T thuê. Trong thời gian chờ xử lý, T bỏ đi khỏi địa phương, nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt ra quyết định truy nã. Đến ngày 13/4/2022, thì T bị bắt theo lệnh truy nã. T khai nhận toàn bộ hành vi cùng H1 sử dụng ma túy tại phòng do T thuê ở.

Tại Kết luận giám định số 1927/GĐ-PC09 ngày 13/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Mẫu tinh thể đựng trong bầu tròn ống thủy tinh (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,0872 gam (*không thấy không tám bảy hai gam*), loại Methamphetamine.

[3] Xét thấy, bản thân Đoàn Quý T là đối tượng sử dụng ma túy. Bị cáo biết rõ việc dùng nơi ở thuộc quyền quản lý sử dụng của mình để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của bị cáo không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị

cáo, của người làm chứng và người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Đoàn Quý T phạm vào tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 163/CT-VKSĐL ngày 28/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp.

[5] Trong vụ án này, đối với hành vi phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Võ Quốc H1 đã được xem xét xét xử tại Bản án số 183/2021/HSST ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, nên không đề cập.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan Điều tra đã thu giữ của Đoàn Quý T 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung S7 màu vàng đồng và Căn cước công dân mang tên Đoàn Quý T, xét thấy không liên quan đến việc giải quyết vụ án và thi hành án nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Quý T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Đoàn Quý T 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2022.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả cho bị cáo 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung S7 màu vàng đồng (đã được niêm phong không kiểm tra chất lượng bên trong); 01 Căn cước công dân mang tên Đoàn Quý T.

(*Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 29/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt*).

3. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đoàn Quý T phải chịu 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo:* Trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đà Lạt;
- Công an tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huyền

